| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 10 /2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 24/8/2022.
***"V/v: Ly hôn giữa chị H và anh C"***

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Đỗ Thị Lành.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Cảnh.
2. Ông Ngô Tấn Thắng.

***-Thư ký phiên toà:*** Ông Phan Đình Mão - Thư ký Toà án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Trong ngày 24/8/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kbang. TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình (HN&GĐ) thụ lý số: 65/2022/TLST-HNGĐ ngày 31/03/2022. Về tranh chấp: *"Kiện xin ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01/8/2022, Quyết định hoãn phiên Tòa số 10/2021/QĐST-HNGĐ ngày 16/8/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1989;
- *Bị đơn*: Anh Mai Văn C, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

*Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh C có mặt tại phiên tòa.*

# NỘI DUNG VỤ ÁN

**Theo đơn nội dung khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải đơn xin xác nhận tình trạng hôn nhân, đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H trình bày:**

**Về hôn nhân:** Chị và anh C qua thời gian quen biết tìm hiểu thì tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đăk Smar, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vào ngày 20/3/2007.

Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tình tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, trong công việc làm ăn của mỗi người dẫn đến vợ chồng suốt ngày tranh cãi nhau, cuộc sống hôn nhân căng thẳng không có hạnh phúc, mạnh ai người

nấy sống, vợ chồng không tôn trọng lẫn nhau. Nay chị xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng chị đã thật sự trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa nên chị đề nghị Tòa giải quyết cho chị và anh C được ly hôn với nhau.

**Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung tên Mai Thị Tường V, sinh ngày 03/02/2008 và Mai Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/02/2016; sau khi ly hôn, chị H đề nghị giao 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên nếu anh C cũng có nguyện vọng nuôi con thì chị đề nghị giao cháu Mai Nguyễn Gia H cho chị và giao cháu Mai Thị Tường V cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu trưởng thành, có khả năng lao động, không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

**Về tài sản chung và nợ chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận với nhau nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên Tòa chị H có đơn xin xét xử vắng mặt nên không trình bày được thêm quan điểm của mình.

**Các tài liệu, chứng cứ được nguyên đơn giao nộp, gồm:** 01 Giấy chứng nhận kết hôn mang tên Mai Văn C – Nguyễn Thị Mỹ H (bản chính); 01 Sổ hộ khẩu gia đình đúng tên chủ hộ Mai Văn C (bản sao); 01 Giấy CMND mang tên Mai Văn C (bản sao); 01 Giấy CCCD mang tên Nguyễn Thị Mỹ Hằng (bản sao); 01 Giấy khai sinh mang tên Mai Thị Tường V (bản sao); 01 Giấy trích lục khai sinh mang tên Mai Nguyễn Gia H (bản sao);

**Theo nội dung bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Mai Văn Cảnh trình bày:**

**Về hôn nhân:** Anh và chị H qua thời gian quen biết tìm hiểu thì tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đăk Smar, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vào ngày 20/3/2007.

Đúng quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh một số mâu thuẫn nhỏ trong gia đình. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tình tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, dẫn đến vợ chồng suốt ngày tranh cãi nhau, cuộc sống hôn nhân căng thẳng không có hạnh phúc, mạnh ai người nấy sống và chị H đã tự sống ly thân từ tháng 5 năm 2022 cho đến nay. Tuy nhiên anh mong muốn vợ chồng hàn gắn về đoàn tụ gia đình để cùng nhau nuôi dạy con chung nên anh không đồng ý ly hôn với chị H.

**Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung tên Mai Thị Tường V, sinh ngày 03/02/2008 và Mai Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/02/2016; nếu vợ chồng phải ly hôn thì sau khi ly hôn, anh đề nghị giao hai con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; anh không yêu cầu chị Hằng cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản chung và nợ chung:** Vợ chồng tự thỏa thuận với nhau nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiền Tòa anh Cảnh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên.

**Các tài liệu, chứng cứ được bị đơn giao nộp:** Không.

**Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:** Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1989 và anh Mai Văn C, sinh năm 1979 - Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; anh, chị có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đăk Smar, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vào ngày 20/3/2007. Anh, chị có 02 con chung tên Mai Thị Tường V, sinh ngày 03/02/2008 và Mai Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/02/2016. Điều này được thể hiện qua chứng cứ do chị H giao nộp đã được công khai trên và đơn xác nhận tình trạng hôn nhân có xác nhận của UBND thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] ***Về tố tụng dân sự:*** Chị Nguyễn Thị Mỹ H có đơn khởi kiện đề nghị TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giải quyết tranh chấp hôn nhân & gia đình giữa chị và anh Mai Văn C. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Mai Văn C, qua thời gian quen biết tìm hiểu thì tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đăk Smar, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vào ngày 20/3/2007, nên quan hệ hôn nhân của anh, chị hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tình tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, trong công việc làm ăn, trong cách đối nhân xử thế, vợ chồng thường xuyên xảy ra cải vã, không tin tưởng lẫn nhau, không tìm được tiếng nói chung, nên cuộc sống căng thẳng không có hạnh phúc, vợ chồng anh, chị đã tự sống ly thân được một thời gian, nên chị H đề nghị Tòa giải quyết cho chị và anh C được ly hôn với nhau.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, điều này cũng được chính quyền địa phương xác nhận, nên HĐXX cần **c**ăn cứ quy định của Luật HN&GĐ năm 2014 để xử cho chị Hằng và anh Cảnh được ly hôn với nhau.

[3] ***Về con chung:*** Chị Hằng và anh Cảnh 02 con chung tên Mai Thị Tường V, sinh ngày 03/02/2008 và Mai Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/02/2016. Hai anh, chị đều có nguyện vong trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung; Tuy nhiên phía chị Hằng có quan điểm nếu anh C cũng có nguyện vọng nuôi con thì chị đề nghị giao cháu Mai Nguyễn Gia H cho chị và giao Mai Thị Tường V cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu trưởng thành, có khả năng lao động, không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Xét yêu cầu của chị H là phù hợp với điều kiện thực tế của hai anh, chị để đảm bảo cuộc sống và sự phát triển về mọi mặt của hai

cháu nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cụ thể, cần giao cháu Mai Nguyễn Gia H cho chị H và giao Mai Thị Tường V cho anh C được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

[4] ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Chị H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung, nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án.

[5] ***Về án phí ly hôn sơ thẩm (LHST):*** Chị H phải chịu theo quy định là 300.000 đồng.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GĐ năm 2014;

- Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 93, 94, 143, 144, 147, 227, 228, 238 và 266 của BLTTDS năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

***Xử:***

***1. Về quan hệ hôn nhân:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ H, xử cho chị Hằng được ly hôn với anh Mai Văn C.

**2. Về con chung:** Giao cháu Mai Thị Tường V, sinh ngày 03/02/2008 cho anh C và giao cháu Mai Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/02/2016 cho chị H được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; không bên nào phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu họ không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***3. Về án phí:*** Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí LH-ST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ

phí Tòa án số: 0003442 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; chị H đã nộp đủ án phí LH-ST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Cảnh có quyền làm đơn để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm, thời hạn trên đối với chị Hằng được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**
-TA tỉnh Gia Lai;
-VKS Kbang;
-THA Kbang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã nơi ĐKKH;
-Lưu HSVA,VPTA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Lành**